

**BAN DÂN VẬN TỈNH ỦY –
BCS ĐẢNG UBND TỈNH**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Đồng Nai, ngày 05 tháng 11 năm 2021

*

Số 03-QC/BDVTU-BCSĐUBND

QUY CHẾ

**phối hợp công tác giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy
và Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025**

Thực hiện Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Kế hoạch số 31-KH/TU ngày 19/3/2021 về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 – 2025 về công tác dân vận; để tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác dân vận trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng – an ninh trên địa bàn tỉnh, Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chế phối hợp công tác với những nội dung sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi phối hợp

Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác dân vận trên địa bàn tỉnh; đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng và củng cố, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Điều 2: Nguyên tắc phối hợp

1- Phối hợp phải đảm bảo nguyên tắc bình đẳng, tôn trọng, hỗ trợ lẫn nhau trên cơ sở cùng thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế – xã hội, giữ vững an ninh quốc phòng, ổn định chính trị, xây dựng Nhà nước của Dân, do Dân và vì Dân.

2- Phối hợp phải căn cứ Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định,

nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, phù hợp với pháp luật của Nhà nước.

3- Phối hợp trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, phù hợp với quy chế làm việc của mỗi cơ quan, cùng phát huy trách nhiệm giúp Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác dân vận trên địa bàn tỉnh.

4- Những văn bản, tài liệu trao đổi về nội dung phối hợp giữa hai cơ quan phải được quản lý theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước.

Chương II

NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 3: Nội dung phối hợp

1- Cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, phối hợp nghiên cứu, tham mưu xây dựng và ban hành các quyết định, quy định, kết luận, kế hoạch, chương trình, hướng dẫn liên quan đến công tác dân vận chính quyền, phù hợp với thực tiễn và đáp ứng quyền, lợi ích, nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Tham mưu Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, sơ kết, tổng kết các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận... của Đảng về công tác dân vận. Tập trung thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế – xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.

2- Tăng cường đổi mới công tác dân vận của các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp theo tinh thần Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước các cấp; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về “Tăng cường công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”; Kết luận số 77-KL/TU ngày 25/01/2017 về Đề án “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận của các cơ quan nhà nước”; Kế hoạch số 31-KH/TU ngày 19/3/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện nghị quyết Đại hội lần thứ XI Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2020 - 2025 về công tác dân

vận; trong đó đề ra phương châm hành động là “Sâu sát, phù hợp, thiết thực, đồng thuận”.

3- Tiếp tục phát động, duy trì, nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo” và xây dựng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” trong từng cơ quan, đơn vị gắn với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các phong trào thi đua yêu nước.

4- Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, đạo đức công vụ, kỹ năng giao tiếp, cập nhật kiến thức về công tác dân vận cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thường xuyên thanh tra, kiểm tra việc thực thi công vụ và giải quyết thủ tục hành chính nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức tốt, có lối sống lành mạnh, có ý thực phục vụ nhân dân.

5- Tiếp tục thực hiện hiệu quả cải cách hành chính đi vào chiều sâu, toàn diện gắn với thực hiện tốt quy chế dân chủ, đảm bảo và phát huy dân chủ trong cơ quan, đơn vị; thực hiện nghiêm chế độ tiếp công dân, nghiên cứu đổi mới hình thức tiếp dân phù hợp với đối tượng, gắn việc tiếp công dân với xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Nâng cao chất lượng xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo; nhất là trách nhiệm người đứng đầu gắn với việc xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

6- Phối hợp chỉ đạo, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu kiện phức tạp, đông người, kéo dài đã được cấp có thẩm quyền kết luận chỉ đạo giải quyết; thường xuyên theo dõi, nắm tình hình và giải quyết những vấn đề phát sinh, những kiến nghị của Nhân dân, không để phát sinh “điểm nóng” liên quan khi triển khai thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Phối hợp xem xét giải quyết, thống nhất chung về chủ trương, quan điểm và các biện pháp giải quyết đối với những vụ việc có liên quan đến các vấn đề về tôn giáo, dân tộc đạt kết quả, hiệu quả cao nhất.

7- Chỉ đạo chính quyền các cấp phối hợp chặt chẽ với Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, tổ chức cho nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; trao đổi thông tin về công tác dân vận, nhất là công tác dân vận trong các cơ quan hành chính nhà nước, chính

quyền các cấp; nắm sát tình hình nhân dân, nhất là những bức xúc trong nhân dân và những kiến nghị của cử tri. Tiếp tục tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội và nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW, 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị; thực hiện tốt phương châm “Dân biết, Dân bàn, Dân làm, Dân kiểm tra”.

Điều 4: Trách nhiệm phối hợp

1- Đối với Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh

Lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể hóa các nội dung quy chế phối hợp để thực hiện, trong đó tập trung:

1.1- Tăng cường quán triệt, triển khai các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của Tỉnh ủy về công tác dân vận; hằng năm, xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai cụ thể quy chế phối hợp đã được hai bên thống nhất; chủ trì tham mưu Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện và tổ chức sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân vận các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp.

1.2- Chỉ đạo thực hiện nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; công tác cải cách hành chính; các quy định về quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện công khai, minh bạch chủ trương, chính sách, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, nguồn nhân lực nhà nước; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và đối thoại giải quyết những vấn đề bức xúc của nhân dân theo quy định của pháp luật. Phối hợp Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tham mưu, thực hiện công tác dân vận; phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tham gia quản lý nhà nước, xây dựng chính quyền các cấp; tham gia đóng góp ý kiến, giám sát và phản biện xã hội việc thực hiện chính sách, pháp luật và hoạt động của chính quyền các cấp; giám sát hoạt động của cơ quan hành chính và việc thực hiện công vụ của cán bộ, công chức, viên chức theo Quyết định số 217-QĐ/TW, 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị.

1.3- Trước khi tiến hành giải quyết các vụ việc bức xúc của người dân có liên quan đến an sinh xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân, đề

ng nghị thông báo đến Ban Dân vận Tỉnh ủy để phối hợp giải quyết; đối với những vụ việc có liên quan đến các vấn đề về tôn giáo, dân tộc, đề nghị chỉ đạo cơ quan có liên quan báo cáo, phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh để thống nhất chung về chủ trương, quan điểm và các biện pháp giải quyết nhằm đạt kết quả, hiệu quả cao nhất.

Khi xây dựng các văn bản, đề án, dự án, chính sách có liên quan đến hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức Hội quần chúng và nhân dân, đề nghị gửi dự thảo văn bản đến Ban Dân vận Tỉnh ủy để tổ chức lấy ý kiến đóng góp chung trong hệ thống dân vận.

1.4- Phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy để thống nhất nội dung, biện pháp xử lý hoặc tham mưu đề xuất Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giải quyết những vụ việc đột xuất, phức tạp liên quan đến công tác vận động quần chúng; đối với những vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài thì chỉ đạo các sở, ban, ngành, các cơ quan chức năng có trách nhiệm cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời cho Ban Dân vận Tỉnh ủy để chủ trì các cơ quan, đơn vị trong khối dân vận tham gia giải quyết một cách đồng bộ hiệu quả.

1.5- Thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền các cấp kiện toàn cán bộ phụ trách công tác dân vận; hằng năm tổ chức từ 1-2 lớp tập huấn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ phụ trách công tác dân vận trong các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp. Tăng cường nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra công vụ, nâng cao đạo đức, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu; xử lý nghiêm các trường hợp có biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, hành vi xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân; kịp thời giải quyết các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của nhân dân theo thẩm quyền.

1.6- Chỉ đạo các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố Biên Hòa, Long Khánh làm tốt công tác dân vận chính quyền:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác dân vận chính quyền gắn với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn hằng năm. Tạo

điều kiện để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị – xã hội và nhân dân tham gia giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng đảng, xây dựng chính quyền. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả và xây dựng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” trong từng cơ quan, đơn vị gắn với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

- Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính; quy chế dân chủ ở cơ sở; thanh tra, kiểm tra việc thực thi công vụ, giải quyết thủ tục hành chính; việc thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là những vấn đề liên quan đến đời sống của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân; chủ động phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực, hành vi xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân theo thẩm quyền.

1.7- Định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và năm, chỉ đạo cơ quan tham mưu giúp việc xây dựng báo cáo công tác dân vận chính quyền gửi Thường trực Tỉnh ủy (qua Ban Dân vận Tỉnh ủy) để tổng hợp, xây dựng báo cáo chung về công tác dân vận trên toàn tỉnh.

2- Đối với Ban Dân vận Tỉnh ủy

2.1- Cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận tham mưu Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy các nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, kết luận...liên quan đến công tác vận động nhân dân, dân vận chính quyền để lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện.

2.2- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị theo dõi, tổng hợp, trao đổi bằng văn bản với Ban Cán sự đảng, Ủy ban nhân dân tỉnh những vấn đề bức xúc, phản ánh của nhân dân có liên quan đến công tác quản lý nhà nước về kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng – an ninh...trên địa bàn tỉnh để xem xét, giải quyết.

2.3- Tham gia góp ý kiến với Ban Cán sự đảng, Ủy ban nhân dân tỉnh về các chương trình, kế hoạch, quyết định, quy định...có liên quan đến công tác dân vận. Tham gia góp ý các đề án, dự án có liên quan mật thiết đến công tác dân vận, đến hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức Hội quần chúng, quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân do Ban Cán sự đảng, Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện.

2.4- Tổ chức kiểm tra, giám sát công tác dân vận trong hệ thống chính quyền các cấp; việc thực hiện các loại hình dân chủ cơ sở gắn với đẩy mạnh công tác xây dựng đảng, chính quyền và thực hiện cải cách hành chính, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của cơ quan nhà nước các cấp. Tham gia các đoàn kiểm tra, khảo sát các vấn đề có liên quan đến nhân dân, công tác vận động quần chúng khi được mời.

2.5- Hướng dẫn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, cập nhật kiến thức về công tác dân vận, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân vận trong các cơ quan nhà nước.

2.6- Hướng dẫn hệ thống dân vận phối hợp với chính quyền cùng cấp xây dựng, ký kết quy chế phối hợp hoạt động và triển khai thực hiện hiệu quả.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5: Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1- Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm quán triệt và triển khai tổ chức thực hiện Quy chế này. Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo triển khai, quán triệt nội dung quy chế đến cơ quan nhà nước thuộc quyền quản lý.

2- Tháng 12 hằng năm, Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh có báo cáo sơ kết đánh giá tình hình thực hiện quy chế phối hợp, bàn biện pháp, kế hoạch thực hiện Quy chế phối hợp trong thời gian tiếp theo.

3- Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh phân công đồng chí Bí thư Ban Cán sự đảng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách công tác dân vận và chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

Ban Dân vận Tỉnh ủy giao Phòng Dân vận các cơ quan nhà nước, dân tộc và tôn giáo; Ban Cán sự đảng chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Nội vụ là 02 bộ phận tham mưu giúp việc, có trách nhiệm giúp triển khai thực hiện quy chế; tham mưu xây dựng nội dung, chương trình, biện pháp tổ chức

thực hiện hằng năm và sơ kết, tổng kết, kiểm tra đánh giá việc thực hiện quy chế; phối hợp tham mưu xem xét, quyết định khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích trong thực hiện quy chế phối hợp theo quy định; tham mưu báo cáo định kỳ, đột xuất và chuẩn bị nội dung các kỳ họp.

4- Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế này, nếu có điều khoản chưa phù hợp cần phải sửa đổi, bổ sung thì hai cơ quan trao đổi, thống nhất sửa đổi, bổ sung phù hợp.

**BAN DÂN VẬN TỈNH ỦY
TRƯỞNG BAN**



Đào Văn Phước

**BAN CÁN SỰ ĐẢNG
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**



Giao Tiến Dũng

Nơi nhận:

- Ban Dân vận Tỉnh ủy,
- Ban Cán sự đảng UBND tỉnh,
- UBND, HDND tỉnh,
- VP Tỉnh ủy, VP UBND tỉnh, Sở Nội vụ,
- MTTQ và các đoàn thể chính trị – xã hội tỉnh,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- BDV cấp ủy; UBND các huyện, thành phố,
- Ban Dân tộc tỉnh; Ban Tôn giáo tỉnh (Sở Nội vụ),
- Phòng Dân vận các cơ quan nhà nước, Dân tộc và Tôn giáo
- Lưu.

Đồng kính gửi:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c)
- Ban Dân vận TW A+B (b/c)